

Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ.

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 08 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 831/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Mỹ H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Ông Trịnh Văn H, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Khu phố 4, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu Hạnh và ông Trịnh Văn Hải.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu Hạnh có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung là Trịnh Nguyễn T, sinh ngày: 17/01/2016 và Trịnh Nguyễn M, sinh ngày: 09/09/2020. Ông Trịnh Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi người con chung mỗi tháng 1.500.000đ, kể từ tháng 05/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và lao động tự túc được.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0000661 ngày 18/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Hoàn lại cho bà H số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chênh lệch.

Ông Trịnh Văn H phải chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh, Thành phố;
- Chi cục THADS Thành phố;
- Các đương sự;
- UBND xã T (Số: 42/2016);
- Lưu (HS, AV).

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Phát